

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LV  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST  
Ngày: 21-9-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Chung Thị Thu Nguyệt – Cán bộ nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Văn Lực – Giáo viên nghỉ hưu.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Lý Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 17/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp An Hồng, xã A, huyện C, tỉnh An Giang;

Chỗ ở hiện nay: Khóm Bình Hòa, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ. Con bà Lê Thị Thuần (chết); Vợ Lê Thị Lệ Nhung, sinh năm 1979. Có 01 con sinh năm 2004.

Tiền sự; Tiền án: Không.

Tạm giữ: ngày 04/11/2017;

Tạm giam: ngày 13/11/2017.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện LV.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*- Người bị hại:*

1. Mai Thị Hồng D, sinh ngày 24/01/2001;

*Người đại diện theo pháp luật của Mai Thị Hồng D:* Mai Văn H, sinh năm 1980 và Phạm Ngọc Y, sinh năm 1981 (Cha mẹ ruột của em D); *Cùng trú tại:* Số 508<sup>A</sup>, ấp Nhơn Quới, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Mai Th, sinh ngày 24/8/2000;

*Người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Mai Th:* Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1974 và Trần Ngọc H, sinh năm 1977 (Cha mẹ ruột của em Mai Th); *Cùng trú tại:* Số 233, ấp Hòa Thuận, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Ngọc S, sinh ngày 20/8/2003;

*Người đại diện theo pháp luật của Trần Ngọc S:* Trần Văn C và Trần Bạch H, sinh năm 1973 (Cha mẹ ruột của em S); *Cùng trú tại:* Số 176, ấp Bình Phú Quới, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

4. Dương Thị Bích T, sinh ngày 08/9/2001;

*Người đại diện theo pháp luật của Dương Thị Bích T:* Dương Văn H, sinh năm 1965 và Trương Mỹ D, sinh năm 1971 (Cha mẹ ruột của em T); *Cùng trú tại:* Số 402, ấp Vĩnh Bình A, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (T, Hòa, Dên vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại Mai Thị Hồng D, Nguyễn Mai Th, Trần Ngọc S và Dương Thị Bích T:* Bà Huỳnh Lê Linh, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Chí Công, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp; *Địa chỉ:* 02 Nguyễn Cư Trinh, Khóm 5, Phường 1, thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp (Có mặt).

5. Liên Thị Ngọc Nh, sinh ngày 29/12/2000;

*Người đại diện theo pháp luật của Liên Thị Ngọc Nh:* Liên Thị Ngọc Ng, sinh năm 1981 (Mẹ ruột của em Nh); *Cùng trú tại:* Ấp Nhơn Quới, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

6. Cao Văng Diễm Th, sinh ngày 17/3/2003;

*Người đại diện theo pháp luật của Cao Văng Diễm Th:* Cao Văn T, sinh năm 1982 và Văng Thị Thu H, sinh năm 1982 (Cha mẹ ruột của em Diễm Thanh); *Cùng trú tại:* Số 325, ấp Bình Phú, xã H, huyện C, tỉnh An Giang .

7. Trần Quỳnh Nh, sinh ngày 12/5/2001;

*Người đại diện theo pháp luật của Trần Quỳnh Nh:* Trần Thanh T, sinh năm 1976 và Đỗ Thị G (Cha mẹ ruột của Quỳnh Nh); *Cùng trú tại:* Số 369C, ấp Hòa Thuận, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

8. Lê Phạm Mẫn Nh, sinh ngày 24/02/2002;

*Người đại diện theo pháp luật của Lê Phạm Mẫn Nh:* Lê Văn Th, sinh năm 1975 và Phạm Thị Cẩm Vân, sinh năm 1975 (Cha mẹ ruột của em Mẫn Nh); *Cùng trú tại:* Số 151A, ấp Vĩnh Bình A, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại Liên Thị Ngọc Nh, Cao Văng Diễm Th, Trần Quỳnh Nh và Lê Phạm Mẫn Nh:* Bà Lê Thị Vân

Lan, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Lan, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp; *Địa chỉ*: 374 Nguyễn Sinh Sắc, Khóm 4, Phường 1, thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp (Có mặt).

9. Nguyễn Thị Bích Tr, sinh ngày 19/10/2003;

*Người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thị Bích Tr*: Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và Mai Thị T, sinh năm 1977 (Cha mẹ ruột của em Bích Trâm); *Cùng trú tại*: Số 109, ấp Bình Phú Quới, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

10. Lê Thị H, sinh ngày 08/02/2005;

*Người đại diện theo pháp luật của Lê Thị H*: Lê Văn H, sinh năm 1980 và Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1982 (Cha mẹ ruột của em H); *Cùng trú tại*: Số 161, ấp Vĩnh Lợi, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

11. Lê Thị Nhả Th, sinh ngày 11/10/2001;

*Người đại diện theo pháp luật của Lê Thị Nhả Th*: Lê Văn Nh, sinh năm 1979 và Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1983 (Cha mẹ ruột của em Nhả Thơ); *Cùng trú tại*: Số 108, ấp Hưng Thạnh Đông, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

12. Trương Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 16/7/2002;

*Người đại diện theo pháp luật của Trương Thị Huỳnh Nh*: Trương Hữu Đ và Huỳnh Thị Cẩm B, sinh năm 1976 (Cha mẹ ruột của em Huỳnh Nh); *Cùng trú tại*: Số 287, ấp Bình Hòa, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Nh, Đức, Bình vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại Nguyễn Thị Bích Tr, Lê Thị H, Lê Thị Nhả Th và Trương Thị Huỳnh Nh*: Ông Thái Quang Trí, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Chính Nghĩa, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp; *Địa chỉ*: 278 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Có mặt).

- *Người làm chứng*:

Dương Thị Kiều Dên; Trần Thị Bích Kiều; Nguyễn Thị Út; Từ Quang Vũ; Phan Thị Loan; Mai Văn Tiến; Mai Thị Vân; Phạm Viết Phát; Lê Bá Phước; Lê Thị Lệ Nhung; Đặng Hồng Ngọc; Trần Thị Ánh Sương;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 4/11/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 trên tỉnh lộ 848 đi từ xã Tân Mỹ về Vĩnh Thạnh. Vừa qua cầu Kinh Thầy Lâm (đoạn thuộc ấp Nhơn Quới, xã V), Đ phát hiện em Mai Thị Hồng D (sinh ngày 24/01/2001) đang điều khiển xe đạp chạy cùng chiều, trên giỏ xe phía trước có để một cái cặp học sinh màu xám bên trong có 01 gói phần thưởng, 01 máy tính học sinh, 01 cái bóp đựng 33.000 đồng, 01 tờ 2 đồng, 01 tờ 5 đồng tiền Việt nam, 01 tờ 1000 tiền Campuchia. Quan sát thấy không có ai

trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật cái cặp lấy tiền tiêu xài. Đ cho xe vượt lên áp sát vào bên trái xe của D và hỏi “Đi chơi không em” để phân tán sự chú ý của D, đồng thời dùng tay phải giật lấy ba lô trên xe D rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng xã V. Do địa điểm bị cướp giật tài sản gần nhà nên D Đ thoại báo Công an xã V đồng thời cùng người nhà đuổi theo bắt quả tang Đ đang dừng xe để kiểm tra tài sản vừa giật được.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

Tại hiện trường: 01 xe mô tô biển số 66V1-181.57; một cái bóp da màu xanh – hồng, bên trong không có tài sản; 01 cặp da màu nâu; 06 quyển tập học sinh đã qua sử dụng; 01 tờ tiền Campuchia mệnh giá 1000; 02 tờ tiền Việt nam mệnh giá 5 đồng và 2 đồng; 04 quyển sách giáo khoa (Hóa học, Vật lý, Giáo dục công dân, Hình học lớp 11) đã qua sử dụng; 01 máy tính hiệu Casio FX570ES Plus được dán keo màu hồng ở mặt sau đã qua sử dụng; 01 túi đựng viết bằng vải màu xanh bên trong có 04 cây viết và 01 cây thước đã qua sử dụng.

Trên người và xe của Nguyễn Văn Đ: Bốn quyển tập học sinh loại 96 trang chưa qua sử dụng; 467.000 đồng; một Đ thoại di động nhãn hiệu BBV đã qua sử dụng; một nón bảo hiểm; một nón kết; hai khẩu trang; một áo khoác bằng vải màu cam – xanh của Đ mặc khi gây án.

Ngoài ra, từ cuối tháng 9/2017 đến khi bị bắt quả tang ngày 04/11/2017, Đ còn thực hiện 11 vụ cướp giật tài sản, địa điểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản chủ yếu là Quốc lộ 80 đoạn từ thị trấn LV đến thị trấn Lai Vung với cùng một phương thức thủ đoạn và đối tượng bị hại. Cụ thể Nh sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 29/9/2017, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô Wave biển số 66V1-181.57 theo Quốc lộ 80 hướng LV đi Lai Vung để đi làm. Khi đến đoạn gần lò nem Cô Hoàn thuộc ấp Vĩnh Hưng, xã V, huyện LV Đ phát hiện em Lê Phạm Mẫn Nh (sinh ngày 24/2/2002) đang điều khiển xe đạp cùng chiều, trên giỏ xe phía trước có để một ba lô màu đen. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật ba lô lấy tiền tiêu xài. Đ cho xe vượt lên áp sát vào bên trái xe của Nh và nói “Đi chơi không em” để phân tán sự chú ý của Nh, đồng thời dùng tay phải giật lấy ba lô rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng huyện Lai Vung. Đi một đoạn, Đ kiểm tra túi xách bên trong có tập sách học sinh, 01 máy tính và 80.000 đồng. Đ lấy tiền để tiêu xài cá nhân còn ba lô, tập sách, máy tính ném bỏ lại cặp mé đường.

Lần thứ hai: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 trên đường đi làm về đến đường Lý Thái Tổ thuộc khóm Bình Thạnh 2, thị trấn LV thì phát hiện em Cao Vãng Diễm Th (sinh ngày 17/3/2003) đang chạy xe đạp phía trước cùng chiều, trên giỏ xe của Thanh có để 01 cái ba lô. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật ba lô lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn tương tự lần thứ nhất, Đ đã giật lấy 01 ba lô của Thanh rồi tăng ga tẩu thoát. Đến gần nhà trọ Minh Trung thuộc xã Định Yên, huyện LV, Đ mở ba lô kiểm tra bên trong có 05 quyển tập, 05 quyển sách, 01

máy tính và 500.000 đồng. Đ lấy tiền tiêu xài còn ba lô, tập sách, máy tính ném bỏ lại cặp mé đường.

Lần thứ ba: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 hướng thị trấn LV đi Lai Vung trên QL80. Khi đến Trường tiểu học Vĩnh Thạnh 3 thuộc ấp Vĩnh Hưng, xã V Đ phát hiện em Trần Quỳnh Nh (sinh ngày 12/05/2001) điều khiển xe đạp đi học chạy phía trước cùng chiều, trên giỏ xe có một ba lô màu đen. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật ba lô lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn Nh các lần trước, Đ đã giật lấy cái ba lô của Nh rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát về hướng thị trấn Lai Vung. Đến khu dân cư Hòa Long, Đ mở ba lô ra kiểm tra bên trong có một áo học sinh, sách vở và 01 máy tính. Do không có tiền nên Đ bỏ hết lại ở khu dân cư Hòa Long và tiếp tục đi làm.

Lần thứ tư: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô 66V1-181.57 trên đường đi làm về trên QL80, khi đến đoạn gần lò nem Cô Hoàn thuộc ấp Vĩnh Hưng, xã V, huyện LV Đ phát hiện em Liên Thị Ngọc Nh (sinh ngày 29/12/2000) đang chạy xe đạp đi học cùng chiều, trên giỏ xe có túi xách màu đen. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật túi xách lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn tương tự các lần trước, Đ đã giật lấy 01 túi xách của Nh rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát về đường 26/3 hướng xã Định Yên, chạy một đoạn Đ dừng lại kiểm tra túi xách có 01 quyển tập, 01 quyển sách, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Liên Thị Ngọc Nh, 01 thẻ ATM, 01 Đ thoại Iphone 5s màu trắng và số tiền 200.000 đồng. Đ lấy Đ thoại và tiền để tiêu xài và ném bỏ túi xách cùng các đồ vật khác ở ven lộ. Riêng Đ thoại Iphone 5s, Đ đem bán với giá 800.000 đồng tại cửa hàng Đ thoại Phú Toàn thuộc khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung.

Lần thứ năm: Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô 66V1-181.57 từ hướng thị trấn LV đến thị trấn Lai Vung trên QL80. Khi đến địa phận ấp Bình Phú Quới, xã B, Đ phát hiện em Nguyễn Thị Bích Tr (sinh ngày 19/10/2003) đang điều khiển xe đạp chạy cùng chiều, trên giỏ xe phía trước của Trâm có 01 cái cặp. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật túi xách lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn Nh các lần trước, Đ đã giật lấy cái cặp của Trâm rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát về hướng thị trấn Lai Vung. Đến gần cầu số 11, Đ dừng xe lại và kiểm tra bên trong có 03 quyển sách, 01 máy tính và 01 Đ thoại di động hiệu OPPO new 9S màu hồng. Đ lấy Đ thoại, ném cặp cùng máy tính và sách ở mé lộ rồi tiếp tục đi làm. Trên đường đi, Đ bán chiếc Đ thoại di động cho người đi đường không rõ tên tuổi, địa chỉ được 300.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khoảng 6 giờ, ngày 18/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô 66V1-181.57 từ hướng thị trấn LV đến thị trấn Lai Vung trên QL80. Khi đến đoạn gần lò nem Cô Hoàn thuộc ấp Vĩnh Hưng, xã V, huyện LV Đ phát hiện em Lê Thị H (sinh ngày 28/2/2005) đang điều khiển xe đạp cùng chiều, trên giỏ xe phía trước có để một cặp học sinh. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật túi xách lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn Nh các lần trước, Đ

đã giật lấy cặp của Hậu rồi nhanh chóng lên ga tàu thoát về hướng thị trấn Lai Vung. Đ chạy đến gần lò nem Út Thắng thì dừng xe lại kiểm tra, bên trong có 46.000 đồng, 04 quyển tập, 04 quyển sách. Đ lấy tiền và ném cái cặp cùng tập, sách ở mé lộ rồi chạy xe về thị trấn Lai Vung để đi làm.

Lần thứ bảy: Vào khoảng 13 giờ, ngày 23/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57, chạy từ hướng TT. LV đến thị trấn Lai Vung để đi làm. Khi đến ngã tư Cái Tắc, Đ rẽ trái chạy vào hướng Trường LV 3 để tìm các em học sinh giật lấy tài sản. Đ chạy đến gần Cầu Xẻo Núi thì quay trở ra QL 80 theo đường ĐT852, khi còn cách Trường THPT LV 3 khoảng 400 mét (thuộc địa phận ấp Hưng Thành Đông, xã Long Hưng A) Đ phát hiện em Lê Thị Nhã Thơ (sinh ngày 11/10/2001) đang điều khiển xe đạp chạy phía trước cùng chiều trên giỏ xe có một ba lô màu nâu, bên trong có 02 quyển tập, 02 quyển sách, 01 máy tính và 50.000 đồng nên nảy sinh ý định giật ba lô lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn Nh các lần trước, Đ đã giật lấy ba lô của Thơ rồi nhanh chóng tăng ga tàu thoát về hướng thị trấn Lai Vung. Đến đoạn lò nem Út Thắng, Đ bị một người đàn ông bắt giữ lại Nhng Đ trả lại tài sản nên được thả cho đi.

Lần thứ tám: Khoảng 7 giờ, ngày 26/10/2017, trên đường đi làm về, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 trên QL80. Khi đến địa phận ấp Bình Phú Quới, xã B Đ phát hiện em Trương Thị Huỳnh Nh (sinh ngày 16/07/2002) điều khiển xe đạp chạy chiều ngược lại, phía ngoài có Phạm Viết Phát điều khiển xe đạp chạy song song xe của Nh, trên giỏ xe đạp của Nh có một ba lô màu đỏ. Đ quay xe lại và chạy qua mặt Phát và Nh rồi dừng lại cặp mé lộ đợi 02 em chạy ngang qua. Khi Nh và Phát chạy ngang qua thì Đ tăng ga, dùng tay trái giật lấy cái ba lô đang để trên bội xe của Nh rồi tàu thoát về hướng thị trấn Lai Vung. Đến cầu số 11, Đ mở cặp ra kiểm tra bên trong có 40.000 đồng, một quyển sách và 03 quyển tập học sinh. Đ lấy tiền, bỏ cặp và tập, sách ở lề đường rồi lên xe về nhà.

Lần thứ chín: Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 30/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 chạy từ LV đi Lai Vung trên QL80. Khi qua lò nem Cô Hoàn (đoạn thuộc ấp Vĩnh Hưng, xã V, huyện LV) Đ phát hiện em Nguyễn Thị Mai Thanh (sinh ngày 24/08/2000) điều khiển xe đạp chạy phía trước cùng chiều, trên giỏ xe có một ba lô màu nâu. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật ba lô lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn Nh các lần trước, Đ đã giật lấy ba lô của Thanh rồi nhanh chóng lên ga tàu thoát về hướng thị trấn Lai Vung. Đ chạy đến gần lò nem Út Thắng thì dừng xe lại kiểm tra, bên trong có 25.000 đồng, 01 quyển tập, 02 quyển sách và 01 máy tính. Đ lấy tiền và ném ba lô ở ven lộ rồi chạy xe đi làm.

Lần thứ mười: Khoảng 17 giờ ngày 03/11/2017, trên đường đi làm về, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 chạy trên QL80. Khi đi đến bến đò số 08 thuộc ấp Bình Phú Quới, xã B, Đ phát hiện em Trần Ngọc S (sinh ngày 20/08/2003) điều khiển xe đạp theo chiều ngược lại, trên giỏ xe phía trước có một cái cặp. Đ quan sát xung quanh không có ai nên quay đầu xe lại để áp sát tiếp cận Sương và hỏi “Em đi chơi không!” để phân tán sự chú ý của Sương rồi

dùng tay phải giật lấy cái ba lô để trên giỏ xe của Sương rồi tăng ga tẩu thoát về hướng thị trấn Lai Vung, đến gần cầu số 11, Đ dừng lại kiểm tra bên trong có 01 Đ thoại Samsung J3 màu trắng bị bể kính, 04 quyển tập, 01 bộ đồ đi học. Cặp, sách và tập Đ ném ở ven lộ rồi lên xe chạy về nhà. Trên đường về, Đ bán chiếc Đ thoại di động cho người đi đường không rõ tên tuổi, địa chỉ được 300.000đồng.

Lần thứ mười một: Vào khoảng 06 giờ ngày 04/11/2017, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-181.57 chạy từ hướng LV đi Lai Vung trên QL80. Khi đến gần lò nem Cô Hoàn đoạn thuộc ấp Vĩnh Hưng, xã V, huyện LV Đ phát hiện em Dương Thị Bích T (sinh ngày 08/09/2001) đang điều khiển xe đạp chạy phía trước cùng chiều, trên giỏ xe phía trước có 01 cái ba lô màu đen. Quan sát thấy không có ai trên đường nên Đ nảy sinh ý định giật ba lô lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn Nh các lần trước, Đ đã giật lấy ba lô của T rồi nhanh chóng lên ga tẩu thoát về hướng chợ Cái Tắc. Khi vừa qua chợ Cái Tắc (đoạn thuộc ấp Long Thành A, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp), Đ gặp một căn nhà bỏ hoang nên dừng lại kiểm tra bên trong có 130.000 đồng, 04 quyển tập, 04 quyển sách, 01 máy tính. Đ lấy tiền, bỏ ba lô, tập sách, máy tính trước cửa nhà hoang rồi lên xe đi làm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 29/HĐĐG-TS ngày 06 tháng 12 năm 2017, của Hội đồng định giá tài sản huyện LV kết luận Nh sau:

- 01( Một) cái cặp học sinh bằng da màu nâu, phía trước có in dòng chữ Paris và hình cái tháp đã qua sử dụng, giá trị định giá: 130.000đồng.
- Một cái bóp da màu xanh-hồng, có in hình nữ loại phim hoạt hình, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng, giá trị định giá: 40.000đồng.
- Một túi đựng viết màu xanh giá 18.000đồng.
- Một máy tính Casio FX 570ES Plus, đã qua sử dụng, giá trị định giá: 300.000đồng.
- Một tờ ngoại tệ có ghi dòng chữ Nationnal Bank Of Cambodia 2007, mệnh giá 1000, giá trị định giá 5.589 đồng.

Tổng giá trị định giá: 493.589đồng ( Bốn trăm chín mươi ba ngàn năm trăm tám mươi chín đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/HĐĐG-TS ngày 25 tháng 01 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện LV kết luận Nh sau:

- 11(Một) chiếc ba lô học sinh đã qua sử dụng, giá trị định giá: 150.000đồng x 11 = 1.650.000đồng.
- 11( Mười một) máy tính Casio FX 570ES Plus, đã qua sử dụng, giá trị định giá: 350.000đồng x 11= 3.850.000đồng.
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 5S-16Gb màu trắng đã qua sử dụng, giá trị định giá: 2.700.000đồng.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung J3, màu trắng đã qua sử dụng, giá trị định giá: 1.600.000đồng.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO NEW 9S, màu hồng đã qua sử dụng, giá trị định giá: 2.400.000đồng.

Tổng giá trị định giá: 12.200.000đồng (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Cơ quan điều tra đã trả lại cho:

Mai Thị Hồng D: 04 quyển tập học sinh loại 96 trang chưa qua sử dụng; 06 quyển tập học sinh đã qua sử dụng; 04 quyển sách giáo khoa (Hóa học, Vật lý, Giáo dục công dân, Hình học lớp 11) đã qua sử dụng; 01 cặp da màu nâu; một cái bóp da màu xanh – hồng; 01 máy tính hiệu Casio FX570ES Plus được dán keo màu hồng ở mặt sau đã qua sử dụng; 01 tờ tiền Campuchia mệnh giá 1000; 02 tờ tiền Việt nam mệnh giá 5 đồng và 2 đồng; 01 túi đựng viết bằng vải màu xanh bên trong có 04 cây viết và 01 cây thước đã qua sử dụng.

Lê Thị Lệ Nhung (vợ của Đ) xe mô tô biển số 66V1-181.57.

Nguyễn Thị Mai Thanh yêu cầu Đ bồi thường cho Thanh giá trị máy tính bị mất là 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Gia đình bị cáo đã nộp 1.000.000đồng (Một triệu đồng) cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả cho Bị cáo Đ.

Hiện gia đình của Nguyễn Văn Đ đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại:

Liên Thị Ngọc Sương 1.000.000 đồng (Một triệu đồng),

Trương Thị Huỳnh Nh 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng),

Cao Vãng Diễm Th 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng),

Nguyễn Thị Bích Tr 1.000.000đồng (Một triệu đồng),

Dương Thị Bích T 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng),

Liên Thị Ngọc Nh 1.000.000đồng (Một triệu đồng).

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-LVo ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “ Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng Nh tại phiên toà bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn Đ về tội “Cướp giật tài sản”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản của 06 bị hại là các em học sinh chưa đủ 16 tuổi là các tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 05 (Năm) đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ một Đ thoại di động nhãn hiệu BBV đã qua sử dụng và số tiền 1.467.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: một nón bảo hiểm; một nón kết; hai khẩu trang; một áo khoác bằng vải màu cam – xanh.

Về dân sự: Chấp nhận tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Mai Thanh giá trị máy tính bị mất là 350.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nh đã nêu trên, thống nhất với kết luận của Hội đồng định giá về giá trị tài sản bị thiệt hại.

Bị cáo không có tranh luận gì về lời luận tội của kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa.

Các luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách Nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LV và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LV và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy Nhiên, trong quá trình điều tra bị hại và người làm chứng đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cũng đề nghị xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại và người làm chứng theo quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình Nh nội dung bản cáo trạng số 04/CT-VKS-LVo ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn Đ đã dùng xe mô tô biển số 66V1-181.57, chạy trên Quốc lộ 80 đoạn từ Thị Trấn LV đến Thị Trấn Lai Vung tìm các em học sinh nữ điều khiển xe đạp chạy trên đường, không có điều kiện truy cản rồi phân tán sự chú ý của các em sau đó nhanh chóng ra tay cướp giật cặp, ba lô của các em để trên giỏ xe lấy tiền và tài sản bán tiêu xài cá nhân.

Từ cuối tháng 9/2017 đến khi bị bắt quả tang ngày 04/11/2017, Đ đã thực hiện trót lọt 12 vụ cướp giật tài sản của 12 em học sinh (trong đó, có 06 em chưa đủ 16 tuổi), với tổng số tiền chiếm đoạt là 13.057.000 đồng.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện LV truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, nay là điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy định thêm tình tiết mới bất lợi cho bị cáo, nên căn cứ Nghị Quyết 41/2017/QH14 Viện kiểm sát nhân dân huyện LV áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 để truy tố bị cáo Đ là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, đồng thời tạo ra tâm lý bất an, thái độ bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, Nhưng do bị cáo muốn có tiền sử dụng mà không phải lao động

chân chính nên đã có hành vi cướp giật tài sản của người khác. Hành vi sử dụng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

Về tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản 12 lần, tiền cướp giật được dùng vào việc chi xài cá nhân, không phải là nguồn thu nhập chính, nên không áp dụng tình tiết phạm tội chuyên nghiệp đối với bị cáo. Tuy Nhên, mỗi lần bị cáo thực hiện hành vi đều cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, trong vụ án này có 06 bị hại là các em học sinh chưa đủ 16 tuổi là các tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng Nh tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 136 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo Nguyễn Văn Đ còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách Nhiệm dân sự: Xét yêu cầu của Nguyễn Thị Mai Thanh yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị mất. Tại phiên tòa bị cáo Đ cũng đồng ý bồi thường cho Mai Thanh số tiền 350.000 đồng, việc tự nguyện của bị cáo phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên và có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ một Đ thoại di động nhãn hiệu BBV đã qua sử dụng; số tiền 1.467.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: một nón bảo hiểm; một nón kết; hai khẩu trang; một áo khoác bằng vải màu cam – xanh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LV và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV.

Về trách Nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Mai Thanh giá trị máy tính bị mất là 350.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự;

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- Chi cục THADS huyện LV;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: HSVA, VPTA.

**Nguyễn Văn Hằng**